

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 37/2019/HNGĐ-ST.

Ngày: 12-7-2019.

V/v Ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tấn Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Văn Lộc.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H Như – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 132/2019/TLST-HN&GD, ngày 05 tháng 3 năm 2019 về việc “Ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 42/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2019:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 02, ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn:* Anh Đặng Anh D, sinh năm 1980; (Có đơn yêu cầu hòa giải xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 04, ấp T1, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 3 năm 2019; trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Đặng Anh D sống và đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, thường gây gổ với nhau. Năm 2012, chị bỏ về nhà cha mẹ ruột sống (tại Tổ 20, ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh) và ly thân với anh D từ đó cho đến nay. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không có hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn với anh Đặng Anh D.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đặng Anh D trình bày tại biên bản lấy lời khai 28 tháng 5 năm 2019 như sau:

Về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn như chị Nguyễn Thị H trình bày là đúng. Về nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng ý kiến, quan điểm sống nên năm 2010 chị H bỏ về nhà cha mẹ ruột sống (ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh), anh và chị H ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị Nguyễn Thị H yêu cầu ly hôn, anh đồng ý nhưng do bận công việc làm ăn nên anh không đến Tòa án được.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trình bày:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật tố tụng Dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Đặng Anh D; Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Anh D có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 227 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Anh D.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Đặng Anh D có hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tại ấp T1, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh thụ lý có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ tranh chấp: Chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Anh D chung sống và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Chị Nguyễn Thị H yêu cầu ly hôn với anh Đặng Anh D. Do đó, quan hệ tranh chấp được xác định là tranh chấp về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Anh D chung sống và đăng ký kết hôn năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng ý kiến, thường xuyên cãi nhau, chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Anh D đã hàn gắn nhưng không được. Anh Đặng Anh D đồng ý ly hôn nhưng do công việc thường xuyên vắng nhà nên anh không thể đến Tòa án.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Anh D đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H, cho chị Nguyễn Thị H ly hôn với anh Đặng Anh D là có cơ sở.

[5] Về con chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

[6] Tài sản chung: Không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Vì các lý nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Anh D được ly hôn.
2. Về con chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.
3. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.
4. Về án phí: chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị H đã nộp theo biên lai thu số 0019527 ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Anh D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Tấn Thắng

Nơi nhân :

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Châu Thành;
- THADS H.Châu Thành;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu : Tập án;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ/.